# ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP NGỮ VĂN 7 HỌC KÌ I NĂM HỌC 2023 - 2024

**I.Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ)**

\* Nhận biết

- Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ.

- Nhận biệt được bố cục, những hình ảnh tiểu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.

- Xác định được số từ, phó từ.

\*Thông hiểu

- Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn Ngữ văn bản.

- Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.

- Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.

- Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng.

\*Vận dụng

- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.

- Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.

# II. Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc.

- Nhận biết: Nhận biết đúng kiểu bài văn biểu cảm.

- Thông hiểu: Hiểu được những đặc điểm, hình ảnh, tính cách, những kỉ niệm về người thân có tác động đến tình cảm của bản thân.

- Vận dụng: Viết được bài văn biểu cảm về người thân. Có bố cục rõ ràng, mạch lạc; tình cảm xúc động, chân thành.

- Vận dụng cao: Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người / sự việc; nêu được vai trò của con người / sự việc đối với bản thân.

# III.Vận dụng luyện tập

# ĐỀ SỐ 1

**I. ĐỌC HIỂU**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu:**

**QUÀ CỦA BÀ**

 *Bà tôi bận lắm, cặm cụi công việc suốt ngày. Nhưng chả lần nào đi chợ mà bà không tạt vào thăm hai anh em tôi, cho chúng tôi khi thì tấm bánh đa, quả thị, khi thì củ sắn luộc hoặc mớ táo. Ăn quà của bà rất thích, nhưng ngồi vào lòng bà nghe bà kể chuyện còn thích hơn nhiều.*

*Gần đây, bà tôi không được khỏe như xưa nữa. Đã hai năm nay, bà bị đau chân. Bà không đi chợ được, cũng không đến chơi với các cháu được. Thế nhưng lần nào chúng tôi đến thăm bà, bà cũng vẫn có quà cho chúng tôi: khi thì mấy củ dong riềng, khi thì cây mía, quả na hoặc mấy khúc sắn dây, toàn những thứ tự tay bà trồng ra. Chiều qua, đi học về, tôi chạy đến thăm bà. Bà ngồi dây, cười cười, rồi tay bà run run, bà mở cái tay nải của bà, đưa cho tôi một gói quà đặc biệt: ô mai sấu!*

 *(Theo Vũ Tú Nam)*

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là:

A. Biểu cảm B. Miêu tả C. Tự sự D. Nghị luận

**Câu 2**. Văn bản trên được kể theo ngôi thứ ba:

A. Đúng B. Sai

**Câu 3.** Người kể chuyện trong văn bản trên là ai?

A. Nhân vật tôi B. Nhân vật bà

C. Hai anh em tôi D. Người kể chuyện giấu mình

**Câu 4**. Gói quà đặc biệt bà đưa cho cháu là gì?

A. Bánh đa B. Củ dong riềng, cây mía, quả na,mấy khúc sắn dây

C. Ô mai sấu D. Quả thị

**Câu 5.** Phó từ “lắm” trong câu: “Bà tôi bận lắm, cặm cụi công việc suốt ngày.” Bổ sung ý nghĩa gì?

A. Cầu khiến B. Sự tiếp diễn

C. Sự hoàn thành, kết quả D. Mức độ

**Câu 6.** Ngữ liệu trên sử dụng bao nhiêu từ láy:

A. 2 B. 3 C. 4 D. 1

**Câu 7.**Trong các cụm từ sau đâu là trạng ngữ?

A. Mấy củ dong riềng B. Ô mai sấu C. Chiểu qua D. Cây mía,

**Câu 8**. Văn bản nào em đã học có nội dung giống câu chuyện trên?

A. Tiếng gà trưa B. Hai anh em C. Cây vú sữa D. Mẹ

**Câu 9:** Qua câu chuyện em thấy tình cảm người bà dành cho cháu như thế nào?

**Câu 10:**Câu chuyện gợi cho em suy nghĩ gì về bổn phận của mình đối với ông bà? (Viết đoạn văn từ 5-7 câu)

**II. VIẾT**

Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.

# ĐỀ SỐ 2

**I. ĐỌC HIỂU**

**Đọc văn bản sau thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**NHỮNG QUẢ BÓNG BAY**

*Một cậu bé da đen đang chơi đùa trên bãi cỏ. Phía bên kia đường, một người đàn ông đang thả nhẹ những quả bóng lên bầu trời, những quả bóng đủ màu sắc, xanh, đỏ, tím, vàng và có cả màu đen nữa.*

 *Cậu bé nhìn khoái chí, chạy tới chỗ người đàn ông, hỏi nhỏ:*

 *-Chú ơi! Những quả bóng màu đen có bay cao được như những quả bóng khác không ạ?*

 *Người đàn ông quay lại, bất giác giấu đi những giọt nước mắt sắp lăn nhẹ trên đôi gò má, ông chỉ lên đám bóng bay lúc này chỉ còn những chấm nhỏ và trả lời cậu bé:*

 *-Những quả bóng màu đen cũng sẽ bay cao như những quả bóng màu khác cháu ạ!*

 *Cậu bé nở nụ cười rạng rỡ cảm ơn người đàn ông và không quên ngắm nhìn những quả bóng đang bay trên bầu trời rộng lớn.*

*(Chuyên mục Phong cách của báo điện tử ngoisao.net, ngày 22/10/2013)*

**Câu 1:** Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

A.Biểu cảm B.Tự sự C. Miêu tả. D. Thuyết minh.

**Câu 2**: Văn bản trên có những nhân vật nào?

A.Cậu bé da đen và bạn. C. Cậu bé da đen.

B.Cậu bé da đen và người đàn ông. D. Cậu bé da đen và Chú.

**Câu 3:** Trong văn bản có mấy từ láy?

A.Một từ. B.Hai từ. C. Ba từ. D. Bốn từ.

**Câu 4**: Tại sao chú bé lại nở nụ cười rạng rỡ cảm ơn người đàn ông?TH

A. Vui vì hiểu ra mình cũng như quả bóng màu đen.

B. Vui vì có một người nói chuyện, chia sẻ với mình.

C. Chú hiểu ra giá trị của các quả bóng với những màu sắc khác nhau.

D. Vì cảm thấy cuộc sống xung quanh mình thật đẹp và có ý nghĩa.

**Câu 5**: Nghĩa của từ “khoái trí” trong câu: “Cậu bé nhìn khoái chí, chạy tới chỗ người đàn ông.” được hiểu là:

A. Lạc quan, hào hứng. B. Thích thú, vui vẻ.

C. Phấn khích, mộng mơ. D. Vui vẻ xen lẫn buồn rầu.

**Câu 6**: Tại sao “người đàn ông lại giấu đi những giọt nước mắt sắp lăn nhẹ trên đôi gò má”?

A. Vì không muốn cậu bé thấy mình khóc.

B. Vì thương cho hoàn cảnh xuất thân của cậu bé.

C. Vì muốn cậu bé hiểu trong xã hội không có sự phân biệt màu da.

D. Vì thể hiện mình là một người đàn ông có bản lĩnh..

**Câu 7**: Câu trả lời của người đàn ông: “Những quả bóng màu đen cũng sẽ bay cao như những quả bóng màu khác cháu ạ!” gợi cho em những suy nghĩ gì?

A. Quả bóng màu đen cũng như những quả bóng khác.

B. Quả bóng màu đen cũng như những quả bóng khác nó đều có thể bay xa.

C. Quả bóng màu gì không quan trọng miễn nó mang đến niềm vui cho mọi người.

D. Giá trị của mỗi cá nhân được nhìn từ bên trong chứ không phải vẻ đẹp bênngoài

**Câu 8:** Theo em cậu bé trong văn bản là người như thế nào?

A. Cậu bé rất thông minh. B. Cậu bé hiểu chuyện.

C. Cậu bé ý thức được bản thân. D. Cậu bé rất tò mò.

**Câu 9**: Thông điệp ý nghĩa nhất mà em rút ra sau khi đọc văn bản là gì?

**Câu 10**: Em hiểu như thế nào về hình ảnh: “Những quả bóng bay” trong văn bản? (Viết đoạn văn từ 5-7 câu)

**II. Viết**

 Phát biểu cảm nghĩ về người thân mà em yêu quý nhất.

**ĐỀ SỐ 3**

**I. ĐỌC HIỂU**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**VẾT NỨT VÀ CON KIẾN**

*Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.*

*Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi tưởng con kiến hoặc là quay lại, hoặc là sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Những không. Con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách vượt lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.*

*Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!*

*(Theo Hạt giống tâm hồn, tập 5, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013)*

**Câu 1:** Văn bản trên sử dụng ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất số ít. B. Ngôi thứ nhất số nhiều.

C. Ngôi thứ hai. D. Ngôi thứ ba.

**Câu 2:** Nhân vật chính trong văn bản là

A. Con kiến. B. Vết nứt.

C. Chiếc lá. D. Vết nứt và con kiến.

**Câu 3**: Con kiến đã làm gì để vượt qua vết nứt?

A.Nó dừng lại giây lát rồi bỏ cuộc.

B. Nó tha chiếc lá đi đường khác.

C. Nó đặt chiếc lá ngang qua vết nứt sau đó bò lên chiếc lá.

D. Một mình bò qua vết nứt.

**Câu 4**: Trong câu: “*Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.”, từ nào là phó từ?*

A. Lại. B. Đến. C. Kia. D. Tha.

**Câu 5:** Theo em, hình ảnh “vết nứt” trong văn bản tượng trưng cho diều gì?

A. Tượng trưng cho sự rạn nứt trong tình cảm của con kiến.

B. Tượng trưng cho những khó khăn, trở ngại, thách thức mà chúng ta luôn phải đối mặt trong cuộc sống.

C. Tượng trưng cho sự biến đổi của vỏ trái đất.

D. Tượng trưng cho sự không lành nặn, không đầy đủ.

**Câu 6**: Trạng ngữ trong câu*: “Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng.*”có chức năng gì?

A. Chỉ thời gian. B. Chỉ mục đích.

C. Chỉ phương tiện. D. Chỉ nơi chốn.

**Câu 7**: Hành động “dừng lại giây lát” của con kiến trong văn bản thể hiện tâm trạng như thế nào?

A. Hoảng sợ, lo lắng khi gặp vết nứt. B. Bình tĩnh, tìm cách vượt qua vết nứt.

C. Chán nản, định bỏ cuộc. D. Buồn vì không có bạn đi cùng.

**Câu 8:** Dòng nào dưới đây, thể hiện đúng nhất về tính cách của con kiến?

A. Nhút nhát, yếu đuối. B. Nóng vội nhưng dũng cảm.

C. Bình tĩnh, kiên trì, sáng tạo. D. Rụt rè, ngại khó.

**Câu 9**: Vì sao tác giả cho rằng: “tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!”?

**Câu 10**: Trong cuộc sống nếu gặp tình huống khó khăn em sẽ làm gì? (Viết đoạn văn từ 5-7 câu)

**II. Viết**

Viết bài văn bày tỏ cảm xúc của em về một người thân trong gia đình.

**ĐỀ SỐ 4:**

**I. ĐỌC HIỂU. (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Anh dừng lại tiệm bán hoa để gửi hoa hồng tặng mẹ qua đường bưu điện. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến và hỏi nó sao lại khóc.*

*- Cháu muốn mua một bông hoa hồng để tặng mẹ cháu – nó nức nở – nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá một hoa hồng đến 2 đôla.*

*Anh mỉm cười và nói với nó:*

*- Đến đây, chú sẽ mua cho cháu.*

*Anh liền mua hoa cho cô bé và đặt một bó hồng để gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không. Nó vui mừng nhìn anh và trả lời:*

*- Dạ, chú cho cháu đi nhờ đến nhà mẹ cháu.*

*Rồi nó chỉ đường cho anh đến một nghĩa trang, nơi có một phần mộ vừa mới đắp. Nó chỉ ngôi mộ và nói:*

*- Đây là nhà của mẹ cháu. Cháu không còn được nhìn thấy và ôm mẹ mỗi ngày nữa, mẹ đã đi rất xa rồi.*

*Nói xong, nó ân cần đặt nhánh hoa hồng lên mộ. Tức thì, anh quay lại tiệm bán hoa, hủy bỏ dịch vụ gửi hoa hồng tặng mẹ vừa rồi và mua một bó hồng thật đẹp. Suốt đêm đó, anh đã lái một mạch 300km về nhà mẹ anh để trao tận tay bà bó hoa.*

 *(Trích Hoa hồng tặng mẹ)*

**Câu 1:** **Văn bản trên là lời kể của ai?**

A. Lời của anh thanh niên. B. Lời của em bé.

C. Lời của người kể chuyện. D. Lời của người mẹ.

**Câu 2:** **Văn bản trên kể về cuộc gặp gỡ, đối thoại giữa những nhân vật nào?**

A. Giữa người kể chuyện với em bé. B. Giữa người kể chuyện với anh thanh niên.

C. Giữa anh thanh niên với em bé. D. Giữa người mẹ với anh thanh niên.

**Câu 3:** **Trong câu “Cháu không còn được nhìn thấy và ôm mẹ mỗi ngày nữa, mẹ đã đi rất xa rồi.” Trong phần được gạch chân của câu trên có mấy phó từ?**

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 4:** **Trong các câu sau, câu nào có chứa trạng ngữ?**

A. Anh dừng lại tiệm bán hoa để gửi hoa hồng tặng mẹ qua đường bưu điện.

B. Anh liền mua hoa cho cô bé và đặt một bó hồng để gửi cho mẹ anh.

C. Suốt đêm đó, anh đã lái một mạch 300km về nhà mẹ anh để trao tận tay bà bó hoa.

D. Mẹ anh sống cách chỗ anh khoảng 300km.

**Câu 5: Trong câu chuyện trên, nhân vật nào là người con hiếu thảo?**

A. Người kể chuyện và cô bé. B. Cô bé, người kể chuyện và anh thanh niên.

C. Anh thanh niên và người kể chuyện. D. Anh thanh niên và cô bé.

**Câu 6: Sắp xếp lại bốn chi tiết sau đây theo đúng trình tự của câu chuyện.**

1. Anh mua bó hoa hồng thật đẹp về tận nhà tặng mẹ.

2. Anh cho cô bé quá giang đến tặng hoa cho mẹ em.

3. Anh thanh niên hủy dịch vụ gửi hoa hồng.

4. Anh thanh niên mua hoa tặng cho cô bé.

A. 1-2-3-4 B. 4-2-3-1

C. 2-4-1-3 D. 4-3-2-1

**Câu 7: Theo em vì sao anh thanh niên lại mua hoa tặng bé?**

A. Vì em bé là người thân, họ hàng.

B. Vì em bé nài nỉ.

C. Vì anh là người biết cảm thông, chia sẻ.

D. Vì anh là người có rất nhiều tiền.

**Câu 8:** **Câu “Cháu không còn được nhìn thấy và ôm mẹ mỗi ngày nữa, mẹ đã đi rất xa rồi.” Em bé muốn nói điều gì?**

A. Mẹ em đã không còn trên thế gian này nữa.

B. Vì cuộc sống, mẹ phải đi làm ăn xa.

C. Vì đi học xa nhà nên em không được gặp mẹ.

D. Em rất nhớ mẹ.

**Câu 9:** Hành động của anh thanh niên khi hủy dịch vụ gửi hoa và cả đêm lái xe về trao tận tay mẹ bó hoa. Em em có đồng tình với hành động ấy của anh thanh niên không? Vì sao?

**Câu 10:** Qua văn bản trên, em thấy mình cần phải làm gì để thể hiện là người con hiếu thảo? (Viết đoạn văn từ 5-7 câu)

**II. LÀM VĂN**

Em hãy viết bài văn cảm nghĩ về mái trường của em.

**ĐỀ SỐ 5:**

**I.ĐỌC HIỂU**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*Nắng Ba Đình mùa thu*
*Thắm vàng trên lăng Bác*
*Vẫn trong vắt bầu trời*
*Ngày Tuyên ngôn độc lập.*

*Ta đi trên quảng trường*
*Bâng khuâng như vẫn thấy*
*Nắng reo trên lễ đài*
*Có bàn tay Bác vẫy.*

*Ấm lòng ta biết mấy*
*Ánh mắt Bác nheo cười*
*Lồng lộng một vòm trời*
*Sau mái đầu của Bác...*

***(Nắng Ba Đình - Nguyễn Phan Hách)***

**Hãy lựa chọn đáp án đúng (Từ câu 1 đến câu 8)**

**Câu 1:**Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

1. Tự do B. Tám chữ

C. Ngũ ngôn D. Bảy chữ

**Câu 2:** Phương thức biểu đạt chính của bài thơ?

 A.Tự sự B. Biểu cảm

 C. Nghị luận D. Miêu tả

**Câu 3:**Đoạn thơ trên gợi nhớ đến sự kiện lịch sử nào của nước ta?

A. Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại quảng trường Ba Đình ngày 2/9/1945

B. Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại quảng trường Ba Đình ngày 3/9/1945

C. Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước ngày 5/6/1911

D. Bác Hồ trở về sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài.

**Câu 4:** Từ “ bâng khuâng” thuộc loại từ gì?

1. Từ ghép B. Từ láy

C. Từ đơn D. Từ ghép và từ láy

**Câu 5:** Từ ***“ vẫn”*** trong câu thơ ***“Vẫn trong vắt bầu trời”*** thuộc từ loại nào?

1. Danh từ B. Tính từ

C. Động từ D. Phó từ

**Câu 6:** Từ ***“Thắm vàng”*** trong câu thơ ***“ Thắm vàng trên lăng Bác”*** có ý nghĩa gì?

A. Sự tươi tắn, sáng trong của nắng trời, cả ánh nắng huy hoàng từ sao vàng cờ đỏ, có cả ánh sáng kiêu hãnh tự hào của tấm lòng một công dân độc lập, lòng biết ơn sâu nặng của một người con đối với Bác Hồ.

B. Sự tươi tắn, sáng trong của nắng trời.

C. Sự tươi tắn, sáng trong của nắng trời, cả ánh nắng huy hoàng từ sao vàng cờ đỏ rực rỡ tung bay trong gió.

D. Sự tươi tắn, sáng trong của nắng trời, cả ánh nắng huy hoàng từ sao vàng cờ đỏ, có cả ánh sáng kiêu hãnh tự hào của tấm lòng một công dân độc lập.

**Câu 7:** Câu thơ ***“Nắng Ba Đình mùa thu”*** sử dụng biện pháp tu từ nào?

1. So sánh. B. Nhân hoá

C. Ẩn dụ. D. Điệp ngữ.

**Câu 8:** Nội dung chính của bài thơ là gì?

A. Bài thơ với lời lẽ nhẹ nhàng, da diết bộc lộ niềm biết ơn, công lao to lớn của Bác Hồ kính yêu và lòng tự hào vào thời khắc đất nước được độc lập.

B. Bài thơ với lời lẽ nhẹ nhàng, da diết bộc lộ niềm biết ơn, công lao to lớn của Bác Hồ kính yêu.

C. Bài thơ thể hiện lòng tự hào vào thời khắc đất nước được độc lập.

D. Niềm vui của toàn dân khi nước nhà được độc lập

**Câu 9:**Hãy chỉ ra biện pháp tu từ và cho biết hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ:

*Ta đi trên quảng trường*

 *Bâng khuâng như vẫn thấy*

 *Nắng reo trên lễ đài*

 *Có bàn tay Bác vẫy.*

**Câu 10:** Trình bày cảm xúc của em về sự kiện trọng đại được nhắc đến trong đoạn thơ (Viết đoạn văn từ 5-7 câu)

**II.VIẾT**

Em hãy viết bài văn trình bày cảm nghĩ về một người thân trong gia đình của em.